

Trường Trung Học Richard Garvey
Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học
(SARC)
Báo cáo Dựa trên Dữ liệu từ Năm học 2019 – 2020
Công bố Trong Năm 2020 – 2021

Theo luật tiểu bang, trước ngày 1 tháng Hai hàng năm, tất cả trường học ở California đều phải công bố Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Trường học (SARC). SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California. Theo Công thức Tài trợ cho việc Kiểm soát tại Địa phương (LCFF), tất cả các Cơ quan Giáo dục Địa phương (LEA) phải chuẩn bị một Kế hoạch Kiểm soát và Trách nhiệm Giải trình tại Địa phương (LCAP) mô tả phương thức để các trường đạt được các mục tiêu dự định hàng năm cụ thể cho tất cả các học sinh, với các hoạt động cụ thể nhằm giải quyết các ưu tiên của địa phương và tiểu bang. Ngoài ra, dữ liệu được báo cáo trong LCAP phải nhất quán với dữ liệu được báo cáo trong SARC.

- Để biết thêm thông tin về các yêu cầu của SARC và xem các báo cáo của năm trước, vui lòng truy cập trang web của Sở Giáo dục California (California Department of Education – CDE) tại <https://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/>.
- Để biết thêm thông tin về LCFF hoặc LCAP, xem trang Web về LCFF của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/fg/aa/lc/>.
- Để biết thêm thông tin về trường, phụ huynh/người giám hộ và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng học khu.

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến trên DataQuest của CDE tại <https://dq.cde.ca.gov/dataquest/> có thông tin bổ sung về trường học này và dữ liệu so sánh trường với học khu và quận. trang Web Cụ thể thì DataQuest là một hệ thống năng động cung cấp báo cáo về giải trình trách nhiệm (ví dụ: dữ liệu kiểm tra, học sinh ghi danh, tỷ lệ tốt nghiệp trung học, tỷ lệ bỏ học, học sinh ghi danh khóa học, nhân sự, và dữ liệu về người học tiếng Anh).

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California

Bảng Thông Tin Khối Trường Học tại California (Bảng Thông Tin) <https://www.caschooldashboard.org/> chi tiết về trách nhiệm và chủ trương không ngừng cải thiện chất lượng đồng thời cung cấp các thông tin về cách thức mà các LEA và các trường đáp ứng được nhu cầu của tất cả học viên. Bảng Thông Tin có cả các báo cáo về hiệu quả hoạt động của các LEA, các trường và các nhóm học viên dựa trên các tham số cấp địa phương và cấp tiểu bang nhằm hỗ trợ nhận biết các điểm mạnh, thách thức và điểm yếu cần khắc phục.

Giới thiệu về Trường

Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Trường	Trường Trung Học Richard Garvey
Đường	2720 North Jackson Ave.
Thành phố, Tiểu bang, Mã số	Rosemead, CA 91770
Số điện thoại	(626) 307-3385
Hiệu trưởng	David Alarcon
Địa chỉ Email	dalarcon@gesd.us
Web Site	www.garveyint.garvey.k12.ca.us/
Mã Học khu của Quận (CDS)	19-64550-6013601

Học khu Thông tin Liên hệ (Năm học 2020 – 2021)

Trường	Thông tin Liên hệ
Tên Học khu	Học Khu Garvey
Số điện thoại	(626) 307-3400
Giám đốc Học khu	Anita Chu
Địa chỉ Email	achu@garvey.k12.ca.us
Web Site	www.garvey.k12.ca.us

Mô tả Trường học và Bản Tuyên bố Sứ mệnh (Năm học 2020 – 2021)

Trường Trung Học Richard Garvey là một tổ chức học tập công cộng dành cho học sinh lớp 7 và 8. Số lượng học sinh của Garvey chủ yếu thuộc năm trường tiểu học nằm trong Học Khu Garvey. Nhân viên của Trường Trung Học Garvey đều đạt và vượt tiêu chuẩn chuyên môn và nỗ lực cung cấp chương trình giáo dục nghiêm ngặt cho tất cả học sinh. Với sự hỗ trợ của tập thể phụ huynh, cộng đồng nói chung và cộng đồng trường trung học, học sinh của Trường Trung Học Garvey tiếp tục phát triển theo chiều hướng tích cực.

Sứ mệnh của Trường Trung Học Garvey là:

Cung cấp chương trình bền vững, dựa trên tiêu chuẩn, định hướng dữ liệu cho toàn thể học sinh trong tất cả các lĩnh vực của chương trình giảng dạy

Đảm bảo sự trao đổi thông tin và hợp tác hiệu quả với phụ huynh vì sự tiến bộ của học sinh

Giáo dục học sinh bằng cách sử dụng công nghệ hiện tại và các nguồn lực khác như chìa khóa cho học sinh bước vào cộng đồng toàn cầu

Khuyến khích và cung cấp cơ hội cho học sinh, phụ huynh, giáo viên và nhân viên tham gia vào công tác lãnh đạo nhà trường

Cung cấp một môi trường thẩm mỹ, hiếu khách, sáng tạo, tham vọng và an toàn.

Học sinh Ghi danh theo Cấp lớp (Năm Học 2019 – 2020)

Cấp lớp	Số Học sinh
Lớp 7	303
Lớp 8	290
Tổng Ghi danh	593

Học sinh Ghi danh theo Nhóm Học sinh (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Phần trăm trong Tổng Ghi danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	0.2
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0.3
Người gốc Châu Á	62.9
Người Phi Luật Tân	1.7
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	32.2
Người Da trắng	2
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	0.5
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	82.1
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	25.8
Học Sinh Khuyết Tật	8.4
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	0.5
Vô gia cư	0.5

A. Điều kiện Học tập

Ưu tiên của Tiểu bang: Cơ bản

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Cơ Bản (Ưu Tiên 1):

- Mức độ giáo viên được phân công một cách thích đáng và có đầy đủ bằng cấp chứng nhận trong lĩnh vực môn học và với các học sinh họ đang giảng dạy;
- Học sinh được tiếp cận với các tài liệu giảng dạy theo tiêu chuẩn; và
- Cơ sở vật chất của trường được giữ gìn tốt.

Bảng cấp Chứng nhận của Giáo viên

Giáo viên	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Trường 2020-21	Học khu 2020-21
Có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	34	34	31	31
Không có Đầy đủ Bằng cấp Chứng nhận	0	0	0	0
Giảng dạy Ngoài Lĩnh vực Môn học Chuyên ngành (có đầy	0	0	0	0

Phân công Giáo viên Trái phép và Các Vị trí Giáo viên Còn Trống

Chỉ báo	2018-19	2019-20	2020-21
Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học	0	0	0
Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép*	0	2	0
Các Vị trí Giáo viên Còn Trống	0	2	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.

* Tổng số Các Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép bao gồm cả số Trường hợp Phân công Giáo viên Trái phép cho Người học tiếng Anh.

Chất Lượng, Tình Trạng Cập Nhật, Tình Trạng Sẵn Có Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Năm Học 2020 – 19)

Tháng, năm thu thập dữ liệu: Tháng 9 năm 2020

Học khu Garvey tuân thủ Bộ luật Giáo dục California yêu cầu mỗi học sinh, bao gồm cả những Học sinh học tiếng Anh và những học sinh trong các lớp học đặc biệt, phải có sách giáo khoa/ứng dụng theo tiêu chuẩn, được Tiểu bang thông qua để sử dụng trong các nội dung môn học được quy định trong các môn tiếng Anh/đọc/ngữ văn, khoa học lịch sử-xã hội, toán học, và khoa học. Học sinh phải được chỉ định một cuốn sách giáo khoa/ứng dụng trong mỗi môn học mà các em có thể sử dụng cả ở nhà và ở lớp.

Tài liệu giảng dạy tại Học khu Garvey phù hợp với chương trình giảng dạy, khung chương trình của California và Các Tiêu chuẩn của California và các chiến lược giảng dạy; tuân thủ các yêu cầu của Bộ luật Giáo dục California về việc thẩm định tài liệu; và được coi là phù hợp với cấp lớp, khả năng, trình độ thông thạo ngôn ngữ, và mức độ trưởng thành của học sinh được giảng dạy.

Môn học	Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy/Năm Phê chuẩn	Từ Đợt Phê chuẩn Gần nhất?	Phần trăm Học sinh Không Có Sách Được Chỉ định Riêng
Đọc/Ngôn ngữ	Houghton Mifflin Harcourt, Houghton Mifflin Harcourt California Collections, 2017 – Sách giáo khoa và Sách bài tập của Học sinh (7-8)	Có	0%
Toán	Big Ideas Learning, Big Ideas Math, 2014 – Sách giáo khoa Học sinh (7-8)	Có	0%
Khoa học	Delta Education, FOSS Next Generation K-8, 2018, Sách giáo khoa/Sách bài tập của Học sinh (7-8)	Có	0%
Lịch sử-Khoa học Xã hội	National Geographic Learning, National Geographic World History, 2017 Sách giáo khoa Học sinh	Có	0%

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất của Trường và Kế Hoạch Cải Tiến

Dựa trên một cuộc kiểm tra tại trường gần đây được thực hiện trong Tháng Một 2020, các sân trường, lớp học, văn phòng, căng tin, thư viện và phòng vệ sinh đều ở trong tình trạng tốt. Không cần thiết phải sửa chữa. Học khu sẽ cố gắng bảo dưỡng và nâng cấp liên tục nhằm đảm bảo hoạt động quản lý cơ sở thích hợp

Tình trạng Sửa chữa cho Trường học

Sử dụng dữ liệu Công cụ Kiểm tra Cơ sở (FIT) (hoặc tương đương) **được thu thập gần đây nhất** để cung cấp thông tin sau đây:

- Xác định tình trạng sửa chữa của các hệ thống được nêu
- Mô tả bất kỳ bảo trì nào cần thực hiện để đảm bảo tình trạng sử dụng tốt
- Tháng, năm thu thập dữ liệu
- Mức đánh giá của từng hệ thống đều được kiểm tra
- Đánh giá tổng quá

Năm và tháng của báo cáo FIT gần nhất: Ngày 3 tháng 1 năm 2020

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Đánh giá	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Hành Động Đã hoặc Dự Định Thực Hiện
Hệ thống: Rò rỉ Ga, Cơ khí/Hệ thống Sưởi, thông gió và điều hòa không khí (HVAC), Cổng rãnh	Tốt Bình thường	
Bên trong: Các Bề Mặt Bên trong	Tốt Bình thường	
Sạch Sẻ: Sự Sạch Sẻ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/Sâu Mọt	Tốt Bình thường	
Điện: Điện	Tốt Bình thường	
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/Vòi Nước Máy	Tốt Bình thường	
An Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm	Tốt Bình thường	
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà	Tốt Bình thường	
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/ Cổng/Hàng Rào	Tốt Bình thường	
Đánh giá Tổng quát	Hoàn hảo Tốt Bình thường Không tốt	

B. Các Kết Quả Của Học Sinh:

Ưu tiên của Tiểu bang: Ưu tiên của Tiểu bang

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Thành Tích Học Tập của Học Sinh (Ưu Tiên 4):

- **Thẩm định trên toàn tiểu bang** (tức là, Hệ Thống Thẩm Định Thành Tích Học Tập và Tiến Bộ của Học Sinh tại California [CAASPP], bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cho học sinh trong nhóm giáo dục phổ thông và Thẩm Định Thay Thế của California [CAAs] cho văn chương Anh Ngữ/Độc Viết [ELA] và môn toán được tổ chức từ lớp ba tới lớp tám và lớp mười một. Chỉ các học sinh hội đủ điều kiện có thể tham gia dự thi CAAs. Các mục của CAAs phải phù hợp với các tiêu chuẩn thành tích học tập thay thế, được liên kết với các Tiêu Chuẩn Cốt Lõi Chung của Tiểu Bang [CCSS] cho học sinh bị khuyết tật nhận thức nặng); và
- Phần trăm học sinh đã hoàn tất thành công các khóa học đáp ứng các yêu cầu vào Trường Đại Học California (University of California) và Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University), hoặc các khoá kỹ thuật học nghề hoặc chương trình học tập.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (ELA) và Môn Toán cho Tất Cả Các Học Sinh

Lớp 3 đến lớp 8 và Lớp 11

Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Văn Chương Anh Ngữ/Độc Viết (lớp 3-8 và lớp 11)	59	Không có thông tin	59	Không có thông tin	50	Không có thông tin
Toán (lớp 3-8 và lớp 11)	57	Không có thông tin	58	Không có thông tin	39	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chi Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: Tỷ lệ phần trăm không được tính khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê hoặc để bảo vệ quyền riêng tư của học sinh.

Ghi chú: Kết quả kỳ thi ELA và môn toán bao gồm Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn và CAA. "Phần Trăm Đáp Ứng hoặc Vượt Qua" được tính bằng cách lấy tổng số học sinh đáp ứng hoặc vượt qua tiêu chuẩn của Thẩm Định Tổng Kết Cân Bằng Thông Minh Hơn cộng với tổng số học sinh đáp ứng tiêu chuẩn (tức là Lớp 3-Thay thế đã đạt được) của CAA chia cho tổng số học sinh tham gia cả hai thẩm định.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong ELA theo Nhóm Học Sinh

Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Môn Toán theo Nhóm Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 5, 8 và Trung học phổ thông Phần Trăm Học Sinh Đạt Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi

Môn học	Trường 2018-19	Trường 2019-20	Học khu 2018-19	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2018-19	Tiểu bang 2019-20
Khoa học (lớp 5, lớp 8 và Trung học)	41	Không có	40	Không có	30	Không có

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Ghi chú: California Science Test (CAST - Bài Thi Môn Khoa Học California) lần đầu tiên được đưa vào hệ thống trong năm học 2018 - 2019.

Kết Quả Kỳ Thi CAASPP trong Khoa Học cho Tất Cả Các Học Sinh Lớp 3 đến Lớp 8 và Lớp 11 (Năm Học 2019 – 2020)

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Tất cả Học sinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nam	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Nữ	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Nhóm Học sinh	Tổng Ghi danh	Số Đi thi	Phần trăm Đi thi	Phần trăm không Đi thi	Phần trăm Đáp ứng hoặc Vượt qua
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Châu Á	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Phi Luật Tân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Hawaii hoặc Người Các Đảo Thái Bình Dương	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người Da trắng	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người mang Hai hoặc Nhiều Chủng tộc	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Người có Hoàn cảnh Kinh tế Xã hội Khó khăn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học sinh học tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Khuyết Tật	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Thiếu niên trong chương trình cha mẹ nuôi tạm thời	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
Vô gia cư	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Chỉ Thị N-30-20 đã được ban hành không quy định các bang phải tổ chức kiểm tra trong năm học 2019 - 2020.

Chương Trình Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (Năm Học 2019 – 2020)

Tham gia Giáo Dục Kỹ Thuật Nghề Nghiệp (CTE) (Năm Học 2019 – 2020)

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Số Học Sinh Tham Gia CTE	
Phần trăm học sinh hoàn tất một Chương trình CTE và có bằng tốt nghiệp trung học	

Tiêu chuẩn Đo lường	Tham gia Chương trình Giáo dục Kỹ thuật Nghề nghiệp (CTE)
Phần trăm khóa học CTE được sắp xếp theo trình tự hoặc chuyển tiếp giữa trường học và các cơ sở giáo dục sau trung học cơ sở	

Các khóa học để vào Trường Đại Học California (University of California – UC) và/hoặc Trường Đại Học Tiểu Bang California (California State University – CSU)

Tiêu Chuẩn Đo Lường Khóa Học UC/CSU	Phần trăm
Các Học sinh Năm học 2019 – 2020 Ghi danh vào Các Khóa học Bắt buộc để	
Các Học sinh Tốt nghiệp Năm học 2018 – 2019 Đã Hoàn thành Tất cả Các	

Ưu tiên của Tiểu bang: Kết Quả Học Tập Khác của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Kết quả Học Tập Khác của Học Sinh (Ưu Tiên 8):

- Kết quả học tập của học sinh trong lĩnh vực môn học giáo dục thể chất.

Kết Quả Kiểm Tra Sức Khỏe Thân Thể California (Năm Học 2019 – 2020)

Khối Lớp	Phần trăm học sinh đạt Bốn trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Năm trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần trăm học sinh đạt Sáu trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe
5	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
7	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin
9	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Ghi chú: Không có dữ liệu 2019-2020. Do đại dịch COVID-19, Lệnh hành pháp N-56-20 đã được ban hành, từ bỏ yêu cầu thực hiện bài kiểm tra thành tích thể dục cho năm học 2019-2020.

C. Tham Gia

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Phụ Huynh (Ưu Tiên 3):

Các nỗ lực của học khu nhằm tìm kiếm ý kiến đóng góp từ phía phụ huynh trong việc đưa ra quyết định cho học khu và mỗi địa điểm trường.

Cơ Hội Tham Gia cho Phụ Huynh (Năm Học 2020 – 2021)

Phụ huynh, người giám hộ, và thành viên cộng đồng là một phần không thể thiếu trong hệ thống hỗ trợ các học sinh của Học khu Garvey và có rất nhiều cách để họ có thể tham gia đóng góp cho trải nghiệm giáo dục của học sinh. Duy trì liên lạc thường xuyên với (các) giáo viên của con họ, tham dự Hội nghị Phụ huynh/Giáo viên, tham gia Đêm Tự do Trường và Open House, được thông báo qua các bản thông báo, bản ghi nhớ, cuộc gọi điện thoại, bản tin là những ví dụ khác về việc tham gia của phụ huynh.

Theo quy định của Title 1, trường chúng tôi sẽ cùng với phụ huynh tạo lập một thỏa thuận giữa nhà trường-phụ huynh, trong đó nêu rõ cách phụ huynh, toàn thể nhân viên nhà trường, và học sinh sẽ chia sẻ trách nhiệm cho việc cải thiện thành tích học tập của học sinh và các phương tiện mà nhà trường và phụ huynh sẽ xây dựng và tham gia vào quan hệ hợp tác để giúp các em đạt được các tiêu chuẩn cao của Tiểu bang.

Có nhiều cơ hội cho phụ huynh tham gia vào công tác quản trị nhà trường bằng cách gia nhập bất kỳ hội đồng nào trong số nhiều hội đồng như Hội đồng Nhà trường, ELAC, Hội đồng Cố vấn Nhà trường, và Hội đồng Cấp Học khu.

Mục đích của ELAC (Hội đồng Cố vấn cho Học sinh học tiếng Anh) là để tư vấn cho hiệu trưởng và nhân viên nhà trường về các chương trình và dịch vụ dành cho các học sinh học tiếng Anh và Hội đồng Nhà trường trong việc phát triển Kế hoạch của Nhà trường cho Thành tích của Học sinh. Những người đại diện của nhóm này tham dự các cuộc họp DELAC hàng tháng do Dịch vụ Hỗ trợ Học tập tạo điều kiện.

SSC (Hội đồng Nhà trường) là một đội ngũ gồm hiệu trưởng, các giáo viên, nhân viên khác của trường, phụ huynh, học sinh và các thành viên cộng đồng được bầu chọn để phát triển sứ mệnh và mục tiêu nhằm cải thiện cộng đồng trường học của mỗi cá nhân. Hội đồng Nhà trường thẩm định tính hiệu quả của kế hoạch nhà trường và sửa đổi kế hoạch đó dựa trên dữ liệu được thu thập trong suốt năm học. Nhóm này họp mỗi tháng một lần.

Ngoài ra, phụ huynh có thể tận dụng nhiều hội thảo dành cho phụ huynh do Dịch vụ Hỗ trợ Học tập tổ chức tại Trung tâm Phụ huynh Học khu (IPO) về các chủ đề từ nuôi dạy con cái, thành tích học tập, nhu cầu tình cảm xã hội của trẻ em, cho đến việc tài trợ cho nhà trường. Chúng tôi luôn rất hân hạnh được chào đón các vị phụ huynh/người giám hộ tham dự các buổi biểu diễn của học sinh, hội nghị khen thưởng học sinh, và các hoạt động và sự kiện của nhà trường. Chúng tôi đánh giá cao sự hỗ trợ và hợp tác của quý vị.

Ưu tiên của Tiểu bang: Sự Tham Gia của Học Sinh

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Sự Tham Gia của Học Sinh (Ưu Tiên 5):

- Tỷ lệ bỏ học trung học; và
- Tỷ lệ tốt nghiệp trung học.

Tỷ Lệ Bỏ Học và Tỷ Lệ Tốt Nghiệp (Tỷ Lệ Đoàn Hệ Bốn Năm)

Chỉ báo	Trường 2016-17	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2016-17	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2016-17	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Tỷ Lệ Bỏ Học									
Tỷ Lệ Tốt							82.7	83	84.5

Ưu tiên của Tiểu bang: Không Khí Nhà Trường

SARC cung cấp thông tin sau đây liên quan đến ưu tiên của Tiểu Bang: Không Khí Nhà Trường (Ưu Tiên 6):

- Tỷ lệ học sinh bị đình chỉ;
- Tỷ lệ học sinh bị đuổi học; và
- Các tiêu chuẩn đo lường khác của địa phương về cảm giác an toàn.

Đình Chỉ và Đuổi Học

(dữ liệu được thu thập từ tháng 7 đến tháng 6, tương ứng cho mỗi năm học đầy đủ)

Tỷ lệ	Trường 2017-18	Trường 2018-19	Học khu 2017-18	Học khu 2018-19	Tiểu bang 2017-18	Tiểu bang 2018-19
Đình chỉ	3.3	2.6	1.3	1.0	3.5	3.5
Đuổi học	0.0	0.0	0.0	0.0	0.1	0.1

Đình Chỉ và Buộc Thôi Học Tính Riêng trong Năm Học 2019-2020

(các dữ liệu chỉ được thu thập từ tháng 7 đến tháng 2 do đại dịch COVID-19)

Tỷ lệ	Trường 2019-20	Học khu 2019-20	Tiểu bang 2019-20
Đình chỉ	3.5	0.9	3.4
Đuổi học	0.0	0.0	0.0

Ghi chú: Các dữ liệu về tỷ lệ bị đình chỉ và buộc thôi học không được so sánh với năm trước do năm học 2019 - 2020 chỉ diễn ra một phần vì COVID-19. Do đó, sẽ là không phù hợp nếu đưa ra bất kỳ so sánh nào với các năm trước về tỷ lệ các trường hợp bị đình chỉ và buộc thôi học trong năm học 2019 - 2020.

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Năm Học 2020 – 2021)

Trường Trung Học Garvey đã phát triển kế hoạch an toàn trường học toàn diện. Ưu tiên của trường là sự an toàn của học sinh, nhân viên và các thành viên cộng đồng trong khuôn viên của Trường Trung Học Garvey. Kế Hoạch An Toàn Trường Học được ủy ban an toàn trường học, bao gồm nhân viên và phụ huynh, đánh giá và sửa đổi hàng năm để cập nhật thông tin. Kế hoạch được nộp cho hội đồng trường để xin phê duyệt và được gửi cho Hội Đồng Giáo Dục Học Khu Garvey để phê duyệt cuối cùng. Các giáo viên được nhân viên học khu, hiệu trưởng, trợ lý hiệu trưởng cũng như cố vấn viên đào tạo về các vấn đề an toàn. Mỗi giáo viên đều được giao một quyển sách về các thủ tục ứng phó khẩn cấp và phải mang theo quyển sách này đến tất cả các buổi diễn tập ứng phó khẩn cấp để tham khảo nếu cần. Một bản sao của Kế hoạch An toàn toàn diện cho Trường học có sẵn tại văn phòng chính của trường.

Ngoài ra, diễn tập ứng phó hỏa hoạn được tiến hành hàng tháng; diễn tập đóng cửa trường học được thực hiện 2 lần/năm và diễn tập ứng phó thiên tai toàn học khu được tổ chức mỗi mùa thu. Trường có giám sát an ninh trong khuôn viên có nhiệm vụ tuần tra quanh trường trong các ngày học. Kế hoạch an toàn trường học bao gồm kế hoạch kỷ luật toàn trường được tuyên truyền và cung cấp cho học sinh và nhân viên mỗi mùa thu khi bước vào thêm năm học mới.

D. Thông Tin Khác của SARC

Thông tin trong mục này phải có trong SARC nhưng không được bao gồm trong các ưu tiên của tiểu bang đối với LCFF.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Tiểu Học)

Cấp Lớp	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Mẫu												
Các												

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp).

** Mục "Các lớp khác" dành cho lớp đa cấp.

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bố Số Học Sinh (Trung Học Cơ Sở)

Môn học	2017-18 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2017-18 Số lớp* 1-20	2017-18 Số lớp* 21-32	2017-18 Số lớp* 33+	2018-19 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2018-19 Số lớp* 1-20	2018-19 Số lớp* 21-32	2018-19 Số lớp* 33+	2019-20 Sĩ số Trung bình Trong lớp	2019-20 Số lớp* 1-20	2019-20 Số lớp* 21-32	2019-20 Số lớp* 33+
Văn Chương	24	31	10	9	22	25	12	2	20	31	7	1
Toán	23	17	20	1	24	9	17		21	19	17	
Khoa học	28		22	2					24	5	19	
Khoa học Xã hội	25	4	24		26	6	18		24	8	16	

*Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp trong mỗi hạng mục sĩ số (phạm vi tổng số học sinh trong mỗi lớp). Ở cấp trung học cơ sở, thông tin này được báo cáo theo lĩnh vực môn học thay vì theo cấp lớp.

Tỷ lệ Cố vấn Học tập trên số học sinh (Năm Học 2019-2020)

Chức Danh	Tỷ lệ
Cố Vấn Học Tập*	296.5

* Một đơn vị Tương đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Cố Vấn Học Tập và Nhân Viên Hỗ Trợ Khác (Năm Học 2019 – 2020)

Chức Danh	Số Học Sinh Trung Bình trên mỗi Cố Vấn Học Tập
Cố Vấn (Phát Triển Giao Tiếp/Hành Vi hoặc Nghề Nghiệp)	2
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (Thủ Thư)	
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (Bán Chuyên)	
Nhà Tâm Lý Học	0.5
Nhân viên Xã hội	
Y Tá	0.4
Chuyên Gia về Phát Âm/Ngôn Ngữ/Thính Giác	
Chuyên Gia Nguồn Lực (không giảng dạy)	
Các Lớp Khác	0.1

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (FTE) bằng với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh và Lương của Giáo Viên tại Địa Điểm Trường (Năm Tài Khóa 2018 – 2020)

Lớp	Tổng Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Giới Hạn)	Chi Phí Cho Mỗi Học Sinh (Không Giới Hạn)	Lương Trung bình Của Giáo Viên
Tên trường	6133.52	100.43	6033.09	86895.62
Học khu	Không có	Không có	4953.96	\$85,197
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	19.6	2.0
Tiểu bang	Không có	Không có	\$7,750	\$80,565
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm:	Không có	Không có	-24.9	7.6

Ghi chú: Không cần điền dữ liệu vào các ô ghi giá trị Không có thông tin.

Các Loại Dịch Vụ được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2019 – 2020)

Nhà trường cung cấp một loạt các chương trình và dịch vụ bổ trợ để đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh nhằm phát triển đầy đủ tiềm năng của các em. Chúng bao gồm: 1) chương trình cốt lõi dựa trên tiêu chuẩn dành cho tất cả các học sinh được hỗ trợ bởi tài liệu giảng dạy được học khu thông qua; 2) các dịch vụ bổ sung cho những học sinh được chỉ định được tài trợ bởi các chương trình như giáo dục đặc biệt, hướng dẫn Phát triển Anh ngữ cho Học sinh học tiếng Anh, và hỗ trợ trong và sau giờ học cho những học sinh có thành tích chưa tốt và những học sinh có hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn.

Lương Giáo Viên và Nhân Viên Hành Chính (Năm Tài Khóa 2018 – 2019)

Hạng mục	Số Tiền của Học Khu	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành Cho các Học Khu Trong Cùng Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	\$50,628	\$50,574
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	\$83,422	\$76,649
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	\$104,124	\$98,993
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Tiểu Học)	\$135,166	\$125,150
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Trung Học)	\$120,950	\$129,394
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trường (Trung Học)		\$122,053
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	\$200,138	\$193,925
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	33.0	34.0
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Nhân Viên	5.0	6.0

Để biết thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại <https://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/>.

Các Khóa Học Nâng Cao (Advanced Placement – AP) (Năm Học 2019 – 2020)

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Khoa Học Máy Tính		Không có thông tin
Tiếng Anh		Không có thông tin
Mỹ thuật và Nghệ Thuật Trình Diễn		Không có thông tin

Môn học	Số Các Khóa Học AP được Cung Cấp*	Phần trăm Học sinh Tham Gia các Khóa Học AP
Ngoại ngữ		Không có thông tin
Toán		Không có thông tin
Khoa học		Không có thông tin
Khoa học Xã hội		Không có thông tin
Tất Cả Các Khóa Học		

* Trường hợp có tối thiểu một học sinh đăng ký khóa học.

Phát Triển Chuyên Môn (Trong Ba Năm Gần Nhất)

Tiêu chuẩn Đo lường	2018-19	2019-20	2020-21
Số ngày trong năm học được dành cho việc Phát Triển và Nâng cao	3	3	3

Học khu Garvey cam kết tổ chức việc học tập chuyên môn chất lượng cao cho các quản trị viên, giáo viên, nhân viên và phụ huynh được phân loại, phù hợp với Sứ mệnh và Tầm nhìn của Học khu. Giáo viên và nhân viên hỗ trợ của học khu tham gia vào chương trình Ngày Phát triển Chuyên môn được định hướng bởi dữ liệu thành tích của học sinh, nhu cầu học tập của nhân viên, và các phương pháp giảng dạy tốt nhất dựa trên nghiên cứu. Bốn ngày học tập chuyên môn và cộng tác trên toàn Học khu xoay quanh các lĩnh vực học tập và tập trung vào trẻ em với trọng tâm là Học sinh học tiếng Anh, Học sinh được nhận nuôi và Học sinh có thu nhập thấp. Những nội dung trọng tâm này trực tiếp phù hợp với các mục tiêu thành tích học tập của học sinh của liên bang, tiểu bang và học khu. Ngoài ra, những nội dung này cũng hướng tới các can thiệp giảng dạy hiệu quả để thúc đẩy học sinh tiến bộ trong học tập. Kế hoạch phát triển chuyên môn của từng trường được hợp tác thiết kế để giải quyết các thành tích của học sinh và nhu cầu nhân viên được xác định là phù hợp với các nội dung trọng tâm của Học khu như đã nêu trong Kế hoạch của Nhà trường học cho Thành tích của Học sinh (SPSA) của mỗi trường.

Các Giáo viên Nguồn của Học khu hỗ trợ các sáng kiến giảng dạy của Học khu và các nỗ lực tuân thủ xoay quanh các dịch vụ dành cho Học sinh học tiếng Anh và Sự bất cân xứng đáng kể. Một nhóm giáo viên kỳ cựu đóng vai trò là cố vấn chương trình hỗ trợ giáo viên của Học khu cho Chương trình khuyến khích giáo viên của Garvey dành cho các giáo viên tham gia trong quá trình các giáo viên này đáp ứng được các yêu cầu công việc. Các chương trình này hỗ trợ đào tạo, phát triển và duy trì đội ngũ giáo viên chất lượng cao sử dụng nghiên cứu hiện tại về việc giảng dạy hiệu quả và dựa trên những gì họ học được trong công việc hàng ngày. Các quản trị viên, giáo viên và nhân viên được Học khu Chứng nhận của Garvey cũng thường xuyên có cơ hội tham gia vào Cộng đồng Học tập chuyên môn để phát triển và học hỏi cùng với các đồng nghiệp.